

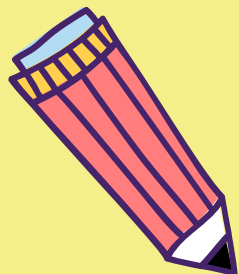


Thứ...ngày...tháng...năm



Toán

KI- LÔ- MÉT



S/63

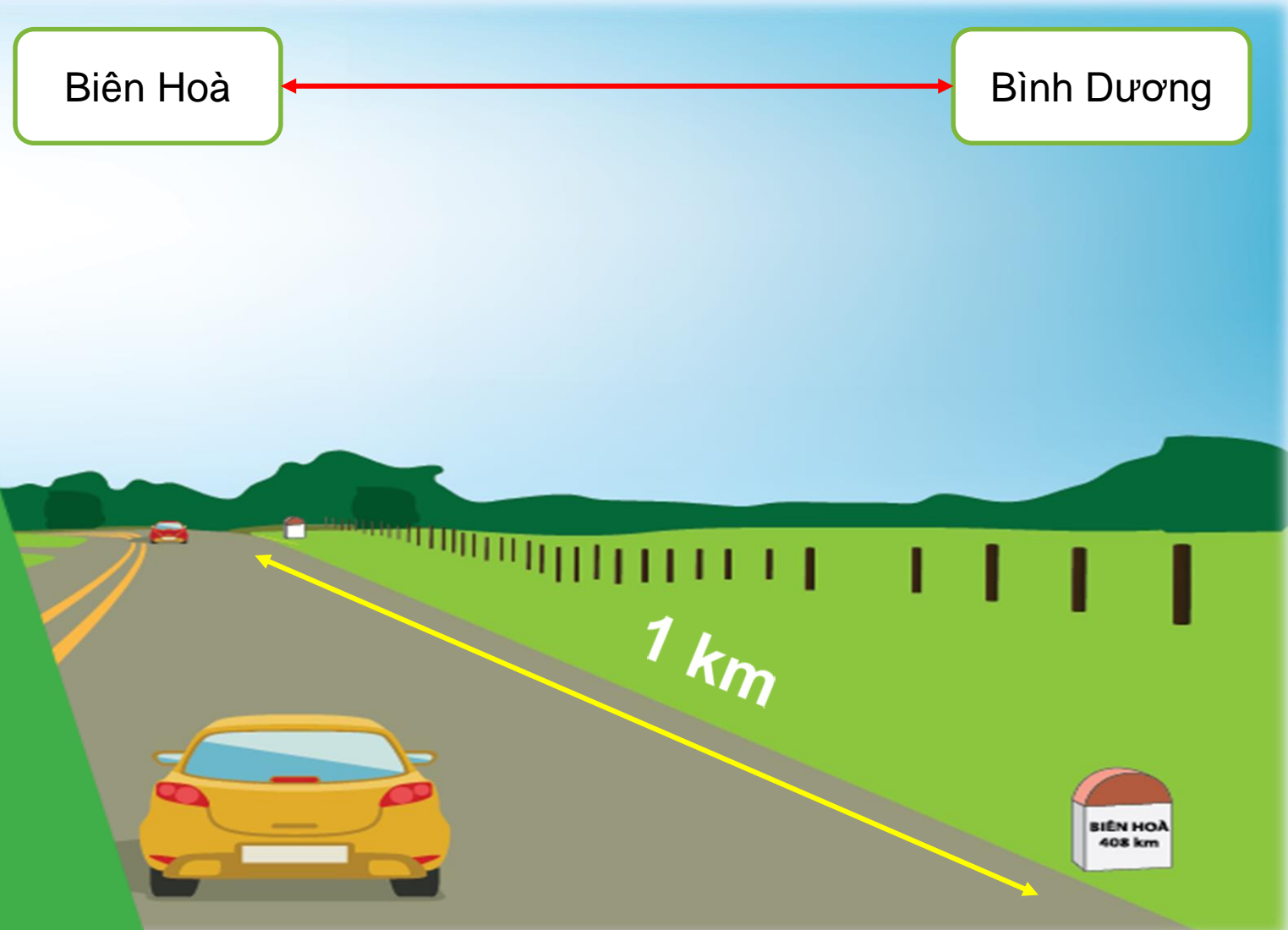
Quãng đường từ tỉnh này qua tỉnh kia rất dài, chúng ta không thể sử dụng những đơn vị đo đã học là: Mét, đề-xi-mét hay xăng-ti-mét để đo. Vì vậy bài học hôm nay chúng ta sẽ học 1 đơn vị đo độ dài khác có tên gọi là **Ki-lô-mét**.

Ki-lô-mét

là một đơn vị đo độ dài

Ki-lô-mét
viết tắt là **km**

1 km = 1000 m





1 km

5 km

61 km

1000 km

1 km

5 km

61 km

1000 km

1 km

5 km

61 km

1000 km



2

Đọc các số đo sau.



17 cm

Mười bảy xăng-ti-mét

8 dm

Tám đề-xi-mét

5 m

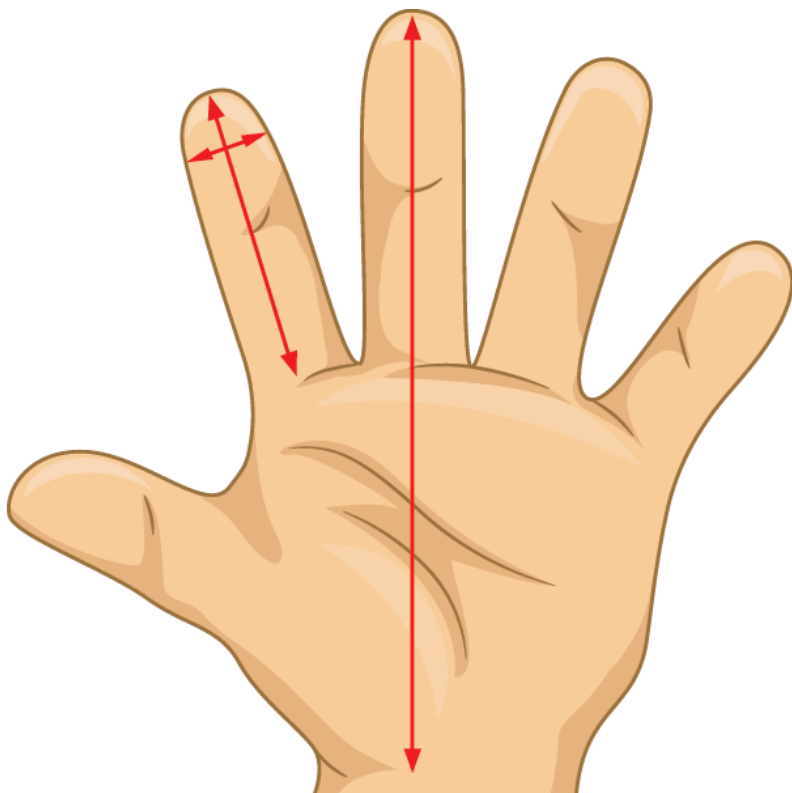
Năm mét

92 km

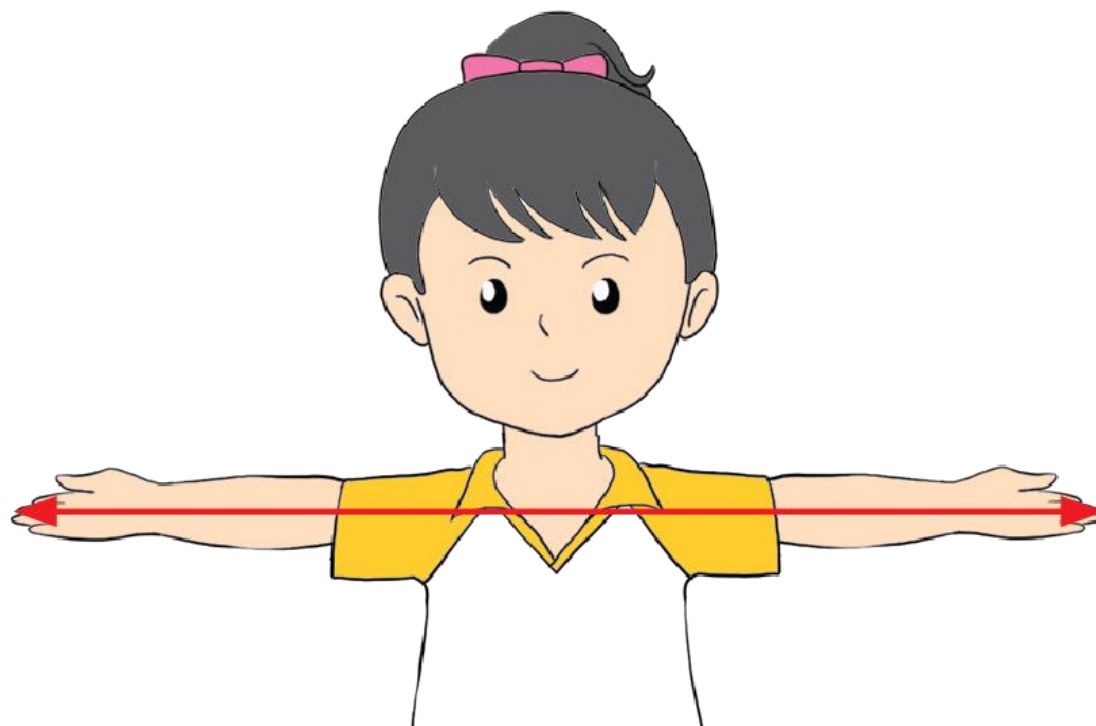
Chín mươi hai ki-lô-mét



a) Đo bàn tay em.



b) So sánh độ dài sải tay em với 1 m.





4

Nhận biết đoạn đường dài 1 km.



Từ cổng trường, đi đến đâu thì được 1 km?



Cô giáo nói: Rẽ trái,
đi đến chợ.



Cô giáo cũng nói:
Rẽ phải, đi đến
trường mầm non.

ONG NHỎ VÀ MẬT HOA



BẮT ĐẦU

Để đo quãng đường giữa hai
tỉnh, ta dùng đơn vị nào?



A. km

 B: dm

 C: cm



1 km = m



A: 100



B: 10



C. 1000



100 cm = m



A. 1

B: 10

C: 100





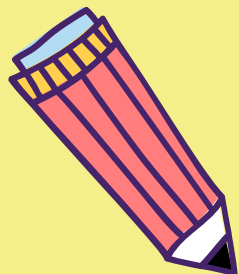
Thứ...ngày...tháng...năm



Toán

KI- LÔ- MÉT

Tiết 2



S/64-65



KHỞI ĐỘNG



Ai

Nhanh

Hơn



Đọc các số đo sau:

5 cm

10 dm

7 km

30 m





LUYỆN
TẬP



1 Số?

$$1 \text{ km} = 1000 \text{ m}$$

$$1000 \text{ m} = 1 \text{ km}$$

$$1 \text{ m} = 10 \text{ dm}$$

$$10 \text{ dm} = 1 \text{ m}$$

$$1 \text{ m} = 100 \text{ cm}$$

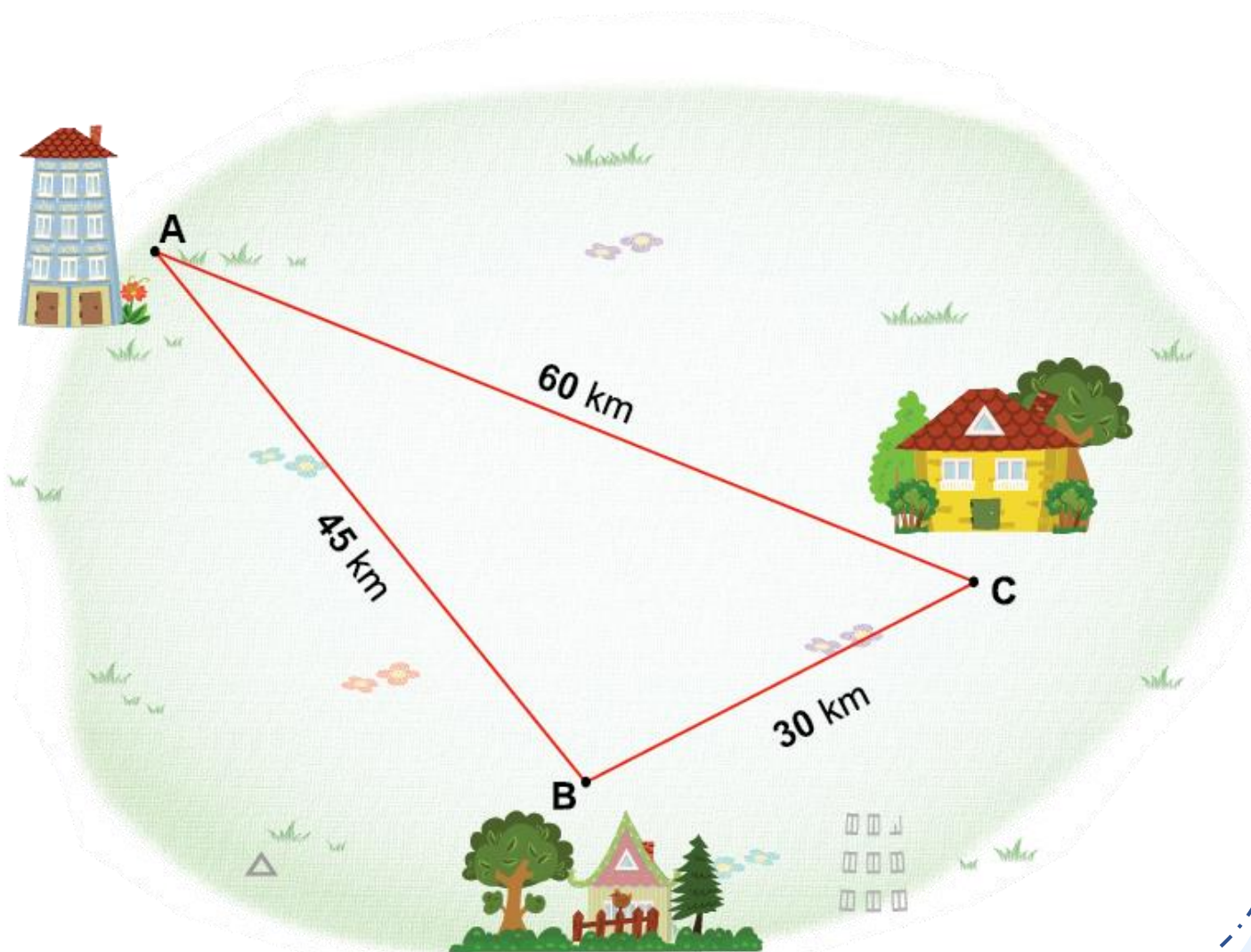
$$10 \text{ cm} = 1 \text{ dm}$$

2

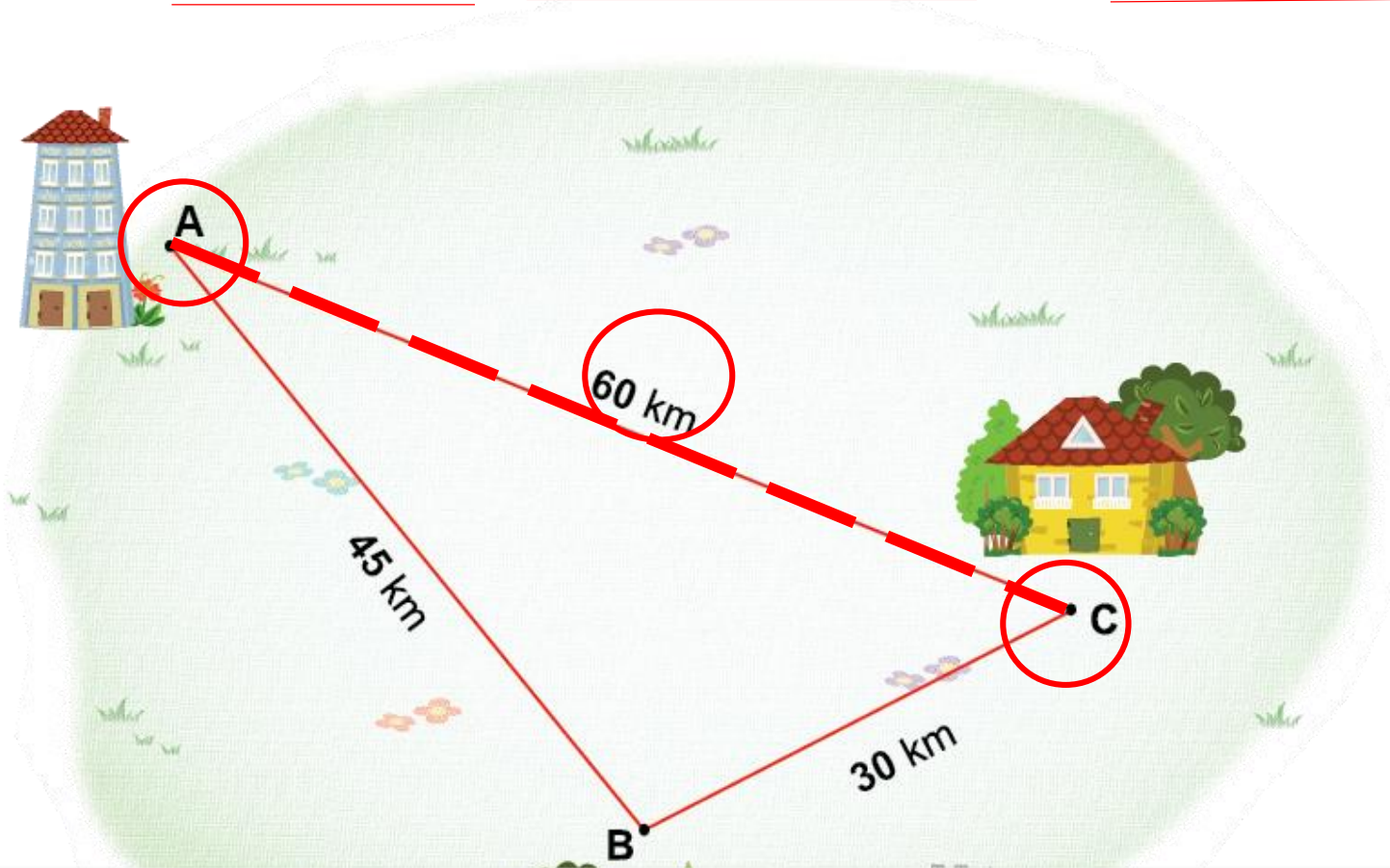
Nhìn hình vẽ trả lời các câu hỏi.

a) Quãng đường từ **A** đến **C**
(**không đi qua B**) dài bao
nhiêu ki – lô – mét?

b) Quãng đường từ **A** đến **C**
(**đi qua B**) dài bao nhiêu
ki – lô – mét?



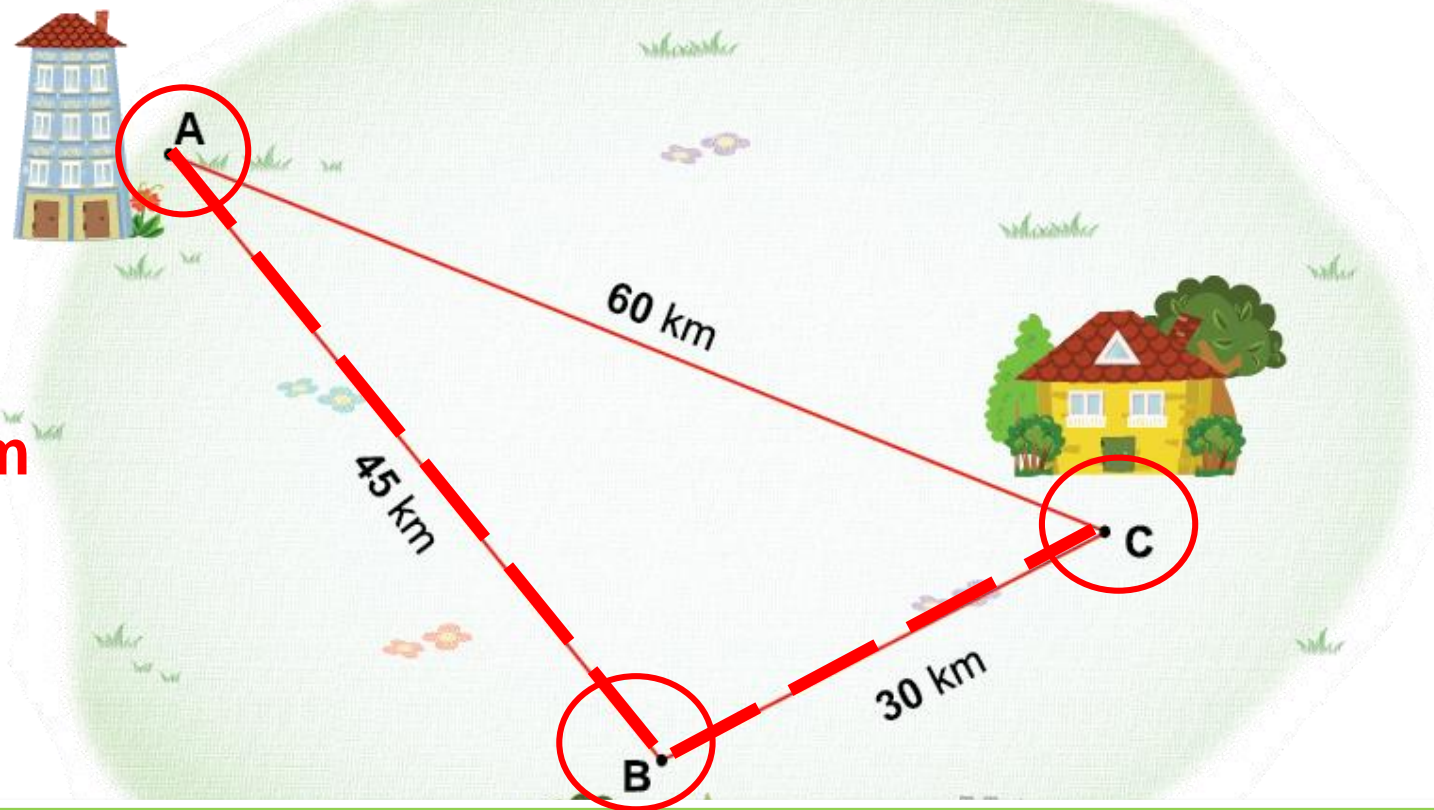
a) Quãng đường từ **A** đến **C** (không đi qua B) dài bao nhiêu ki – lô – mét?



Quãng đường từ **A** đến **C** (không đi qua **B**) dài 60 km.

a) Quãng đường từ **A** đến **C** (đi qua B) dài bao nhiêu ki – lô – mét?

$$45 + 30 = 75 \text{ km}$$

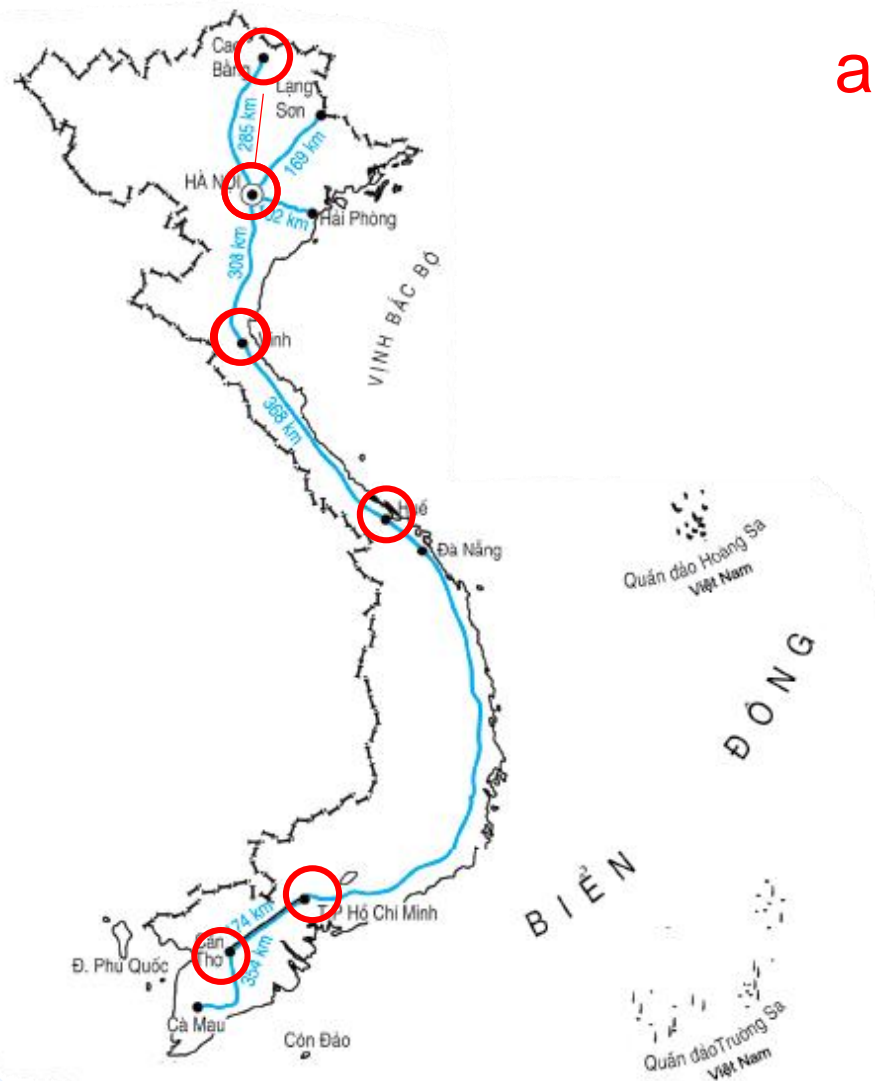


Quãng đường từ **A** đến **C** (đi qua **B**) dài 75 km.

Quan sát bản đồ.

a) Nêu độ dài của mỗi quãng đường (theo mẫu).

Quãng đường	Dài
<u>Hà Nội – Cao Bằng</u>	<u>285 km</u>
<u>Hà Nội – Vinh</u>	308 km
<u>Huế – Vinh</u>	368 km
<u>Thành phố Hồ Chí Minh – Cần Thơ</u>	174 km

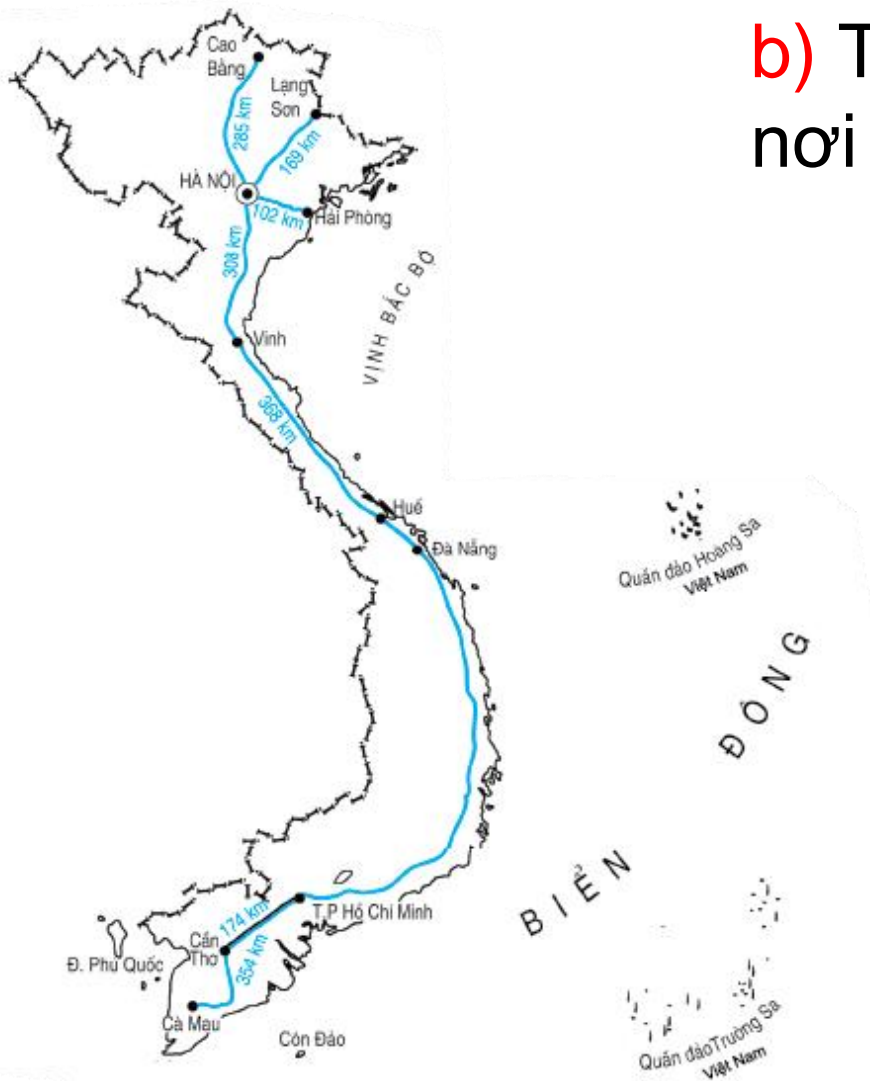


Quan sát bản đồ.

b) Thành phố Cao Bằng và thành phố Lạng Sơn, nơi nào xa thành phố Hà Nội hơn?

Thành phố Cao Bằng.

Quãng đường	Dài
Hà Nội – Cao Bằng	285 km
Hà Nội- Lạng Sơn	169 km



Quan sát bản đồ.

b) Thành phố Hà Nội và thành phố Huế, nơi nào gần thành phố Vinh hơn?

Thành phố Hà Nội.

Quãng đường	Dài
Hà Nội - Vinh	308 km
Huế - Vinh	368 km





Còn 408 km
nữa mới đến
Biên Hoà.



Biên Hoà là thành phố
của tỉnh **Đồng Nai**.



Tìm vị trí tỉnh Đồng Nai trên bản đồ (trang 114).





BẢN ĐỒ
Việt Nam

TỈNH ĐỒNG NAI



5.863,6 km²



Chào tạm biệt và hẹn gặp lại !